

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /STP-XDKTVB

Lâm Đồng, ngày tháng 10 năm 2024

V/v góp ý đối với dự thảo Công văn
về việc đề xuất xây dựng Nghị quyết
của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ
ngân sách cho công tác phòng,
chống ma túy trên địa bàn

Kính gửi: Công an tỉnh Lâm Đồng

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 2817/CAT-PC04 ngày 09/10/2024 của Công an tỉnh về việc góp ý phân công xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ ngân sách cho công tác phòng, chống ma túy. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Công văn của Công an tỉnh về việc đề xuất xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ ngân sách cho công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn cùng các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có một số ý kiến góp ý đối với nội dung chi, đối tượng chi phục vụ thực hiện biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo đề xuất của Công an tỉnh tại Mục 2 Văn bản số 2817/CAT-PC04:

Thứ nhất, đối với nội dung chi hỗ trợ ngành Công an lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP:

Căn cứ quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy không giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định đối với nội dung chi hỗ trợ ngành Công an lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy như đề xuất của Công an tỉnh. Do đó, đề xuất đối với nội dung chi hỗ trợ ngành Công an lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP là **chưa có cơ sở**.

Đồng thời, liên quan đến hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thì tại điểm a khoản 3 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP có quy định chi phí cho việc chuyển giao người sử dụng trái phép chất ma túy và hồ sơ liên quan về Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền quản lý.

Thứ hai, đối với nội dung chi tổ chức xác định tình trạng nghiện khi phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phải xác định tình trạng nghiện theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy:

Căn cứ quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP không giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định đối với nội dung chỉ tổ chức xác định tình trạng nghiện khi phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phải xác định tình trạng nghiện theo quy định tại **khoản 2 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy**. Do đó, đề xuất đối với nội dung chỉ này là **chưa có cơ sở**.

Liên quan đến nội dung này, tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP quy định cụ thể về kinh phí cho việc xác định tình trạng nghiện khi phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phải xác định tình trạng nghiện theo quy định tại **khoản 8 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy**.

Thứ ba, đối với nội dung chỉ tổ chức xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể theo khoản 1 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP:

Qua đối chiếu tại khoản 4 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy quy định: “4. Các khoản kinh phí quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp **bổ trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho các cơ quan chức năng thực hiện các công việc quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước**”. Trong đó, tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP quy định về kinh phí cho việc tổ chức xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể theo quy định.

Như vậy, đối với các nội dung này (*nội dung phần thứ ba*), nội dung liên quan đến hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại điểm a khoản 3 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP (*nội dung phần thứ nhất nêu trên*), nội dung việc xác định tình trạng nghiện khi phát hiện người sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phải xác định tình trạng nghiện theo quy định tại khoản 8 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy tại khoản 2 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP (*nội dung phần thứ hai nêu trên*); Sở Tư pháp đề nghị Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài chính (*là cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tài chính; ngân sách nhà nước*) để xác định đúng nội dung, trình tự cần thực hiện đối với nội dung tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh **bổ trí kinh phí** từ nguồn ngân sách địa phương cho các cơ quan chức năng thực hiện các công việc theo đúng quy định. Đồng thời, đề nghị Công an tỉnh trong trường hợp cần thiết, báo cáo xin ý kiến Bộ Công an hướng dẫn đối với nội dung này để địa phương có cơ sở thực hiện, không để xảy ra tình trạng ban hành văn bản tại địa phương trái quy định.

Thứ tư, đối với nội dung chi hỗ trợ cho người không hưởng lương từ ngân sách nhưng được phân công trực tiếp thực hiện các nội dung tư vấn, động viên, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP:

Qua đối chiếu tại khoản 5 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP quy định: “5. *Mức hỗ trợ người được phân công giúp đỡ quy định tại điểm b khoản 3 Điều này do **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định** nhưng không thấp hơn 25% mức lương cơ sở*”. Trong đó, điểm b khoản 3 Điều 39 Nghị định số 105/2021/NĐ-CP được dẫn chiếu quy định: “b) *Chi phí hỗ trợ cho người không thuộc trường hợp hưởng lương từ ngân sách nhưng được phân công trực tiếp giúp đỡ người đang trong thời hạn quản lý quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định này*”.

Theo đó, việc đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh nghị quyết quy định mức hỗ trợ người không thuộc trường hợp hưởng lương từ ngân sách nhưng được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý trên địa bàn tỉnh **là có cơ sở**.

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo Công văn của Công an tỉnh về việc đề xuất xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ ngân sách cho công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn. Sở Tư pháp kính gửi Công an tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thúc